

MỞ RỘNG GIỚI HẠN CÔNG VIỆC VỚI CÁC NÔNG CỤ MỚI DÀNH CHO MÁY KÉO

MỚI DÀN XỚI KRX

Dàn xới KRX được thiết kế lại để cải thiện sự cân bằng trọng lượng giữa phía trước và phía sau khi gắn lên máy kéo, giúp việc vận hành trở nên dễ dàng hơn. Dàn xới này hỗ trợ làm đất tối ưu cho cây trồng trên cả ruộng lúa và ruộng khô.

Loại dàn xới	KRX18S-VN	KRX17S-VN	KRX16S-VN	KRX15S-VN	KRX14S-VN	KRX13S-VN	KRX12S-VN
Mức 3 điểm							
Trọng lượng (bao gồm các đầu)	kg	296	320	429	288	307	381
Chiều dài tổng thể	mm	900	950	1050	830	950	883
Chiều rộng tổng thể	mm	1816	1928	2141	1815	1930	2141
Chiều cao tổng thể	mm	1030	1020	1071	986	1020	1033
Bề rộng đường xới	mm	1558	1663	1863	1551	1650	1781
Số lượng lưỡi xới		32		36		60	
Tốc độ quay của trục bánh xới	rpm	221(PTO640) / 307(PTO750)		231(PTO640) / 321(PTO750)		220(PTO640) / 306(PTO750)	
						231(PTO640) / 321(PTO750)	



Tiêu chuẩn...dịch vụ sau bán hàng



Dịch vụ sau bán hàng

- Bất kỳ dịch vụ nào chúng tôi có thể cung cấp. Hãy liên hệ chúng tôi:
- Hỗ trợ kỹ thuật từ các kỹ thuật viên lành nghề và trình độ cao, thông tin về sản phẩm, dịch vụ bảo hành và thay thế phụ tùng.
 - Hướng dẫn tư vấn về ứng dụng, dịch vụ và bảo dưỡng sản phẩm Kubota để kéo dài tuổi thọ cho máy
 - Thực hiện đúng chương trình bảo dưỡng, sửa chữa trong và sau thời gian bảo hành



Phụ tùng chính hãng KUBOTA

Để giảm thiểu thời gian chết, Kubota Việt Nam luôn có sẵn phụ tùng cung cấp cho khách hàng cả trong và ngoài mùa vụ. Hãy liên hệ với đại lý KVC gần nhất để được đáp ứng yêu cầu.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT MÁY KÉO KUBOTA L-SERIES

Kiểu máy	L3228DT (VN)	L4028DT (VN-T)	L5228DT (VN-T)
Bảng cơ	Kubota D1803		Kubota V5403-M-D
Nhà sản xuất	Kubota		Kubota
Loại	Desert, 4 kỳ, 3 xy-lanh thẳng hàng, lên máy bằng đường dốc, phun nhiên liệu trực tiếp		Desert, 4 kỳ, 4 xy-lanh thẳng hàng, lên máy bằng đường dốc, phun nhiên liệu trực tiếp
Công suất tổng *1	kW (HP/PS)	29.8 (41.0 / 32.5)	29.8 (41.0 / 40.1)
Công suất làm việc *1	kW (HP/PS)	22.4 (30.3 / 26.5)	26.3 (36.0 / 36.5)
Số xy-lanh		3	4
Đường kính và hành trình piston	mm	87 x 102.4	87 x 102.4
Đường kính xy-lanh	mm	1.005	1.005
Số vòng quay của động cơ	vòng/phút	2700	2700
Nhiên liệu	mm	101.1	124.6
Đường kính trục bánh xới	mm	48	48
PTO			
Loại trục	Theo tiêu chuẩn Mỹ SAE 1-3/8, 6 răng thép		Theo tiêu chuẩn Mỹ SAE 1-3/8, 6 răng thép
Tốc độ PTO, Đồng cơ	vòng/phút	540/2700, 1140/5696	540 (2700), 710 (3348)
Hệ thống thủy lực			
Hệ thống điều khiển thủy lực	Điều khiển vị trí		Điều khiển vị trí
Công suất bơm	l/min	23.9	38.5
Mức 3 điểm		Loại I	Loại I
Lực nâng tối đa	Tại điểm nâng	kg	1000
	Sau điểm nâng 410mm	kg	1050
Hệ thống di chuyển			
Trước	7 - 16	8 - 16	8 - 16
Hành trình	11.2 - 24	12.4 - 24	13.6 - 26
Bộ ly hợp	Bộ ly hợp, loại khô		Bộ ly hợp, loại khô
Tay lái	Thiết bị lái trợ lực dạng tích hợp		Hệ thống lái trợ lực thủy lực
Hộp số	Bộ sang số, 8 tiến và 8 lùi		Bộ sang số, 8 tiến và 8 lùi
Hệ thống phanh thắng	Loại đĩa ướt		Loại đĩa ướt
Đàn hồi quay vòng tối thiểu (ở phanh)	mm	2.5	2.65
Tốc độ di chuyển	Tiến	km/h	2.5 - 27.2
	Lùi	km/h	2.4 - 26.1
Kích thước			
Chiều dài tổng thể	mm	2770	3280
Chiều rộng tổng thể	mm	1422	1485
Chiều cao tổng thể (có mái che) *3	mm	2143	2180
Chiều dài cơ sở	mm	1810	1865
Khả năng kéo tối thiểu	mm	330	430
Khả năng kéo tối đa	mm	1020	1150
Khả năng kéo tối đa (sau lắp đặt)	mm	1060	1155, 1225
Trọng lượng *4	kg	1257	1483

*1: Công suất của máy kéo.
 *2: Công suất tổng thể dựa trên các điều kiện thử nghiệm và mức tiêu thụ nhiên liệu tối thiểu (3000mm x 3000mm x 3000mm) và mức tiêu thụ nhiên liệu tối thiểu.
 *3: Chiều cao tổng thể không bao gồm các đầu nối là L3228DT: 2010mm, L4028DT: 2035mm, L5228DT: 2050mm.
 *4: Trọng lượng không bao gồm các phụ kiện trước đầu nối L3228DT/L4028DT/L5228DT là 1000kg. Các phụ kiện khác có thể được lắp thêm để tăng trọng lượng tổng thể.
 Kubota giữ quyền truy cập đối với thông tin này mà không cần báo trước.

MÁY KÉO KUBOTA L-SERIES

Công suất: 52 / 40 / 32 mã lực



For Earth, For Life
Kubota

CÔNG TY TNHH KUBOTA VIỆT NAM

Lô B-SA2-CN, Khu Công Nghiệp Mỹ Phước 3, Phường Thới Hòa,
 Thành Phố Bến Cát, Tỉnh Bình Dương
 ĐT: 0274 3 577 501 Fax: 0274 3 577 503



DẪN ĐẦU VƯỢT MỌI GIỚI HẠN

DẪN ĐẦU VƯỢT MỌI GIỚI HẠN

Dòng máy kéo bán chạy hàng đầu – Mạnh mẽ vượt trội

Phá vỡ giới hạn vận hành, sẵn sàng giải phóng sức mạnh bất phá.



L3228DT
32 Mã lực



L5228DT
52 Mã lực



L4028DT
40 Mã lực



SỨC MẠNH MỚI... TIẾT KIỆM NHIÊN LIỆU

Mới! Trang bị động cơ diesel 4 xy-lanh với tổng cộng 16 van, tích hợp Hệ thống phun nhiên liệu trực tiếp, cho công suất lên tới 52 mã lực* nhờ công nghệ KAD-V (KUBOTA Adaptive Dynamic Value) độc quyền từ KUBOTA.

Công nghệ độc đáo từ KUBOTA giúp tăng khả năng hút và nén khí, nâng cao hiệu suất đốt cháy hoàn toàn nhiên liệu, tiết kiệm nhiên liệu hiệu quả, đáp ứng hoàn hảo cho cả công việc canh tác và gieo trồng.

LINH HOẠT... VẬN HÀNH LIÊN TỤC KHÔNG GIÁN ĐOẠN

Hệ thống hộp số chính: Loại sang số đồng tốc*

Khả năng sang số chính mượt mà, giảm tiếng ồn khi thay đổi tốc độ nhờ thay đổi bánh răng, mang đến trải nghiệm lái thoải mái hơn.



DIỆN MẠO MỚI... MẠNH MẼ VÀ UY LỰC

Thiết kế đèn pha và nắp ca-pô hoàn toàn mới, lấy cảm hứng từ hình ảnh chú bò tót dũng mãnh, kết hợp hài hòa với động cơ của Máy kéo KUBOTA.

*Chỉ có ở kiểu máy L5228DT



THIẾT KẾ MỚI TINH TẾ

Sẵn sàng thể hiện bản lĩnh của bạn



ĐÈN LED

Bố trí ở phía trước, hai bên và phía sau mái che, với thiết kế tinh tế. Đặc biệt có hai chế độ cho hệ thống đèn chiếu sáng phía trước:

- Chế độ chiếu sáng ban ngày: tăng cường tính hiện đại
- Chế độ chiếu sáng thông thường (chiếu gần/chiếu xa): cải thiện tầm nhìn cả ban ngày lẫn ban đêm.



THIẾT KẾ NẮP CA PÔ MỚI

Thiết kế mới tinh tế và hiện đại. Đồng bộ với hệ thống đèn pha mới.

LINH HOẠT TRONG CÔNG VIỆC

Sẵn sàng đối mặt với mọi thử thách



HỘP SỐ TIẾN - LÙI ĐỒNG TỐC

Bộ bánh răng đồng tốc tiến-lùi là tính năng điều khiển linh hoạt độc đáo của Máy kéo KUBOTA, cho phép máy di chuyển tới-lùi mà không cần dừng lại hoàn toàn.



HỆ THỐNG TRUYỀN ĐỘNG 2 CẤP

Tăng hiệu quả bám đường và phân bổ lực đồng đều đến cả 4 bánh, giúp giảm nguy cơ trượt lồi trong quá trình vận hành.

KÍCH THƯỚC VÀ TRỌNG LƯỢNG MÁY KÉO TƯƠNG THÍCH

Có khả năng hoạt động hiệu quả trong nhiều điều kiện địa hình khác nhau, như làm việc trên ruộng lầy, vượt qua các bờ ruộng cao hoặc vận hành trên những cánh đồng khô cứng, gồ ghề.



HỆ THỐNG TRỢ LỰC LÁI VÀ BẮN KÍNH QUAY VÒNG NHỎ

Linh hoạt khi làm việc trong không gian hẹp nhờ hệ thống trợ lực lái và bán kính quay vòng nhỏ chỉ 2,5 mét (đối với máy kéo L3228DT / L4028DT) và 2,65 mét (đối với máy kéo L5228DT).

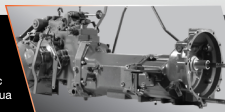
HỆ THỐNG TREO BỀN BỈ

Sẵn sàng đáp ứng những công việc nặng nhọc



TRỤC VÀ BỘ TRỤC TRƯỚC

Dầm cầu trước lớn có thể hấp thụ xung lực hiệu quả. Mâm bánh xe trước dạng côn với thiết kế hệ thống kín, ngăn chặn bụi bẩn, nước và bùn xám nháp, giúp bạn tự tin di chuyển qua địa hình bùn lầy.



KẾT CẤU CHẮC CHẮN

Vỏ hộp số, vỏ ly hợp, vỏ trục sau và đầu xy-lanh đều được chế tạo từ loại gang đặc biệt có độ cứng cao, đảm bảo độ bền, chắc chắn và khả năng đáp ứng được công việc nặng nhọc.



ỐNG THÔNG HƠI TRỤC TRƯỚC

Đặt tại hộp trục trước. Có tác dụng làm giảm áp suất bên trong, cũng như hạn chế nguy cơ rò rỉ nhớt trong hộp trục và hư hỏng phốt bánh xe.

NÂNG TRẢI NGHIỆM TIỆN NGHI KHI VẬN HÀNH LÊN TẦM CAO MỚI

GHẾ NGỒI ĐIỀU CHỈNH ĐƯỢC CHO NGƯỜI VẬN HÀNH

Thiết kế ghế ngồi mới cho người vận hành êm ái, thoải mái và có thể điều chỉnh ở 5 cấp độ, giúp hỗ trợ tư thế ngồi chuẩn và giảm mệt mỏi trong quá trình làm việc. Ghế còn được trang bị hệ thống giảm xóc, có khả năng chịu lực và tự điều chỉnh độ đàn hồi theo chuyển động của người vận hành.

TAY NẮM TẠI KHU VỰC CHẨN BÙ

Trang bị tay nắm bên trái và phải giúp việc lên xuống máy kéo dễ dàng hơn, đồng thời bảo vệ vỏ lừng khỏi hao mòn do người dùng thường xuyên bám vào khi lên xuống.



CẢNH BÁO NGHỆT LỘC GIÓ

Đèn cảnh báo lộc gió sẽ thông báo cho người lái khi bộ lọc gió cần được vệ sinh, giúp việc bảo dưỡng máy kéo trở nên hiệu quả hơn.



HỘP DỤNG CỤ TÍCH HỢP GIÁ ĐỰNG CHAI NƯỚC (U-BOX)

Hộp dụng cụ kích thước lớn được trang bị ổ cắm điện 12 V và giá đựng chai nước.

KHÔNG GIAN LÁI RỘNG RÃI

Mang lại cảm giác thoải mái khi lái, với độ linh hoạt cao khi lên xuống máy kéo.

GÓC VÀ HÌNH DẠNG ỐNG XÁ

Thiết kế đầu ống xả mới giúp thay đổi hướng khói thoát ra từ động cơ, giảm khả năng nhiệt tác động đến người lái.



TIÊU CHUẨN AN TOÀN Mang đến sự tự tin khi vận hành

HỆ THỐNG AN TOÀN KDS (HỆ THỐNG AN TOÀN CHO NGƯỜI LÁI CỦA KUBOTA)

Dây đai an toàn và cơ cấu bảo vệ chống lật (ROPS) giúp bảo vệ người lái khỏi các tai nạn lật máy kéo.



TẮM CHE PHÍA SAU GHẾ LÁI

Tấm che phía sau lớn giúp giảm và ngăn ngừa bùn đất văng lên người lái.

LÀM VIỆC VỚI NÔNG CỤ TRONG CÁC ĐIỀU KIỆN KHÁC NHAU



HỆ THỐNG MÓC 3 ĐIỂM

•Tăng cường độ cứng cáp, độ bền tại vị trí gắn xích chằng ROPS nhằm kéo dài tuổi thọ và hỗ trợ tốt hơn khi lắp đặt nông cụ có trọng lượng lớn.
•Xi-lanh thủy lực mới với ba vòng phốt giúp hệ thống nâng hạ móc 3 điểm vận hành êm ái và ổn định hơn (Chỉ có ở kiểu máy L5220DT).



BỘ TRUYỀN LỰC (PTO) 2 TỐC ĐỘ

Có hai tốc độ là 540 vòng/phút và 750 vòng/phút, phù hợp cho người dùng chủ trọng đến chất lượng công việc, ví dụ như xới đất bằng dàn xới hoặc dùng khi phun thuốc, ... vốn là những công việc cần độ chính xác cao.



KHÓA LÒ XO ĐIỀU CHỈNH CHO NÔNG CỤ

Khóa này được đặt trên thanh nâng bên phải (Khóa Một Chạm), giúp dễ dàng điều chỉnh vị trí của các nông cụ.